

*TP. Hà Giang, ngày 27 tháng 5 năm 2019*

**Số 37-KH/ĐUK**

## **KẾ HOẠCH**

### **Đẩy mạnh tuyên truyền phòng, chống, khống chế bệnh dịch tả lợn Châu Phi và sấu keo mùa thu**

Thực hiện Kế hoạch số 194 KH/BTGTU ngày 24 tháng 5 năm 2019 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về "*tuyên truyền phòng, chống, khống chế bệnh dịch tả lợn Châu Phi và sấu keo mùa thu*". Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh xây dựng kế hoạch đẩy mạnh tuyên truyền phòng, chống, khống chế bệnh dịch tả lợn Châu Phi và sấu keo mùa thu như sau:

#### **I- Mục đích, yêu cầu**

##### **1. Mục đích**

- Nhằm tuyên truyền sâu rộng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về bệnh dịch tả lợn Châu Phi và sấu keo mùa thu, qua đó xác định rõ nhiệm vụ phòng, chống, ngăn chặn, khống chế bệnh dịch tả lợn Châu Phi và sấu keo mùa thu là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong tỉnh.

- Khẳng định rõ quyết tâm của Đảng bộ tỉnh Hà Giang trong việc phòng, chống, khống chế dịch bệnh tả lợn Châu Phi và sấu keo mùa thu trong thời gian nhanh nhất, nhằm đảm bảo các điều kiện tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, ổn định đời sống nhân dân.

- Động viên mỗi cán bộ, đảng viên, công chức viên chức, người lao động tự giác, tích cực phát hiện, thông báo với cấp ủy, chính quyền địa phương và tích cực tham gia vào công tác phòng, chống dịch bệnh nhằm góp phần giảm tối thiểu tổn thất về kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội.

##### **2. Yêu cầu**

- Đảm bảo duy trì thường xuyên, đa dạng hóa, thực hiện linh hoạt các hình thức tuyên truyền, lực lượng tuyên truyền, đảm bảo nguồn thông tin chính xác, tránh gây tư tưởng hoang mang trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trước diễn biến phức tạp của các dịch bệnh.

- Nội dung tuyên truyền ngắn gọn, có trọng tâm, trọng điểm, thể hiện rõ tính quyết liệt của cấp ủy các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo và quyết tâm của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong phòng, chống, khống chế các dịch bệnh.

## II- Nội dung tuyên truyền

### 1. Đối với bệnh dịch tả lợn Châu Phi

- Thông tin tuyên truyền về dịch bệnh dịch tả lợn Châu Phi (*Theo đề cương tuyên truyền gửi kèm*).

- Tuyên truyền nội dung cốt lõi các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh đối với việc phòng, chống bệnh dịch:

+ Chi thị 34 - CT/TW ngày 20/5/2019 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống, khống chế bệnh dịch tả lợn Châu Phi.

+ Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 13/9/2018 “*Kế hoạch hành động, ngăn chặn và ứng phó khẩn cấp đối với khả năng xâm nhiễm bệnh dịch tả lợn Châu Phi vào địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2018-2020*”; Công văn số 569/UBND- KTN ngày 05/3/2019 về việc “*triển khai các giải pháp cấp bách ngăn chặn và khống chế bệnh dịch tả lợn Châu Phi*”; Phương án số 09/PA-UBND ngày 27/3/2019 “*Phương án chủ động ứng phó với bệnh dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Hà Giang*”; Quyết định số 405/QĐ-UBND, ngày 13/3/2019 về “*phân bổ hóa chất từ nguồn ngân sách tỉnh, tổ chức triển khai đồng bộ tổng vệ sinh tiêu độc, khử trùng phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi*”; Công điện số 1476/CĐ- TUBND ngày 17/5/2019 về việc “*triển khai cấp bách các biện pháp phòng, chống dịch bệnh tả lợn Châu Phi và sấu keo mùa thu trên địa bàn tỉnh*”...

- Chú trọng tuyên truyền làm rõ: Đặc điểm chung của bệnh dịch tả lợn Châu Phi; đặc điểm của vi rút dịch tả lợn Châu Phi; nguy cơ lây bệnh; triệu chứng và bệnh tích của bệnh dịch tả lợn Châu Phi; các biện pháp ngăn chặn bệnh dịch; diễn biến của dịch tả lợn Châu Phi trên thế giới, tại Việt Nam, nhất là trên địa bàn tỉnh Hà Giang và các tỉnh giáp ranh; việc triển khai các giải pháp phòng, chống, khống chế bệnh dịch tả lợn Châu Phi tại tỉnh Hà Giang; cơ chế chính sách hỗ trợ người chăn nuôi có lợn phải tiêu hủy. Đồng thời, tuyên truyền việc Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng dịch bệnh tả lợn Châu Phi để trục lợi chính sách của Nhà nước, xử lý nghiêm đối với các hành vi vi phạm Luật Thú y và các văn bản hiện hành.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức đến người trực tiếp chăn nuôi lợn thực hiện nguyên tắc “5 không”:

Không giấu dịch;

Không mua bán, vận chuyển lợn mắc bệnh, lợn chết;

Không giết mổ, tiêu thụ lợn mắc bệnh, lợn chết;

Không vứt lợn chết ra môi trường;

Không sử dụng thức ăn dư thừa chưa qua xử lý nhiệt để nuôi lợn.

## **2. Đối với sâu keo mùa thu**

- Tuyên truyền nội dung cốt lõi các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh về phòng, chống sâu keo mùa thu: Công văn số 1006/BTTV- QLT ngày 03/5/2019 của Cục Bảo vệ thực vật thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sử dụng tạm thời thuốc phòng trừ sâu keo mùa thu; Công văn số 1414/UBND-KTTH ngày 13/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai ngay các biện pháp phòng, chống sâu keo mùa thu gây thiệt hại trên cây ngô và bệnh đạo ôn trên cây lúa; Công văn số 29/TTBVTV- BVTV ngày 16/5/2019 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hà Giang về hướng dẫn phòng, chống sâu keo mùa thu...

- Nội dung phòng, chống sâu keo mùa thu: Diễn biến của sâu keo mùa thu tại tỉnh và các địa phương trong tỉnh; các biện pháp phòng, chống bệnh sâu keo mùa thu; những thiệt hại do sâu keo mùa thu gây ra; công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện của các cấp, các ngành, Nhân dân về phòng, chống dịch bệnh; giải pháp trong thời tới.

3. Tuyên truyền gương điển hình, tiêu biểu của các cá nhân, tập thể, địa phương trong việc triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp nhằm phòng, chống, khống chế bệnh dịch tả lợn Châu Phi và sâu keo mùa thu.

*(Các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về các dịch bệnh được đăng tải trên Trang thông tin của Đảng ủy. Đề nghị cấp ủy các chi, đảng bộ trực thuộc khai thác để tuyên truyền).*

## **III- Hình thức, thời gian tuyên truyền**

### **1. Hình thức tuyên truyền**

Tuyên truyền miệng thông qua việc tổ chức các cuộc họp, giao ban cơ quan, đơn vị, đoàn thể chính trị - xã hội; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên mạng xã hội;. Tuyên truyền thông qua tài liệu, tờ rơi, đăng tin trên các bản tin, trang tin điện tử của ngành, cơ quan, đơn vị... .

Lưu ý: Các cơ quan, đơn vị lựa chọn các hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện thực tiễn, hiệu quả, thiết thực. Trong thời gian cao điểm tuyên truyền cần tập trung vào hình thức tuyên truyền miệng.

### **2. Thời gian tuyên truyền**

- *Đợt tuyên truyền cao điểm:* Từ 27/5/2019 đến 30/6/2019.

- *Tuyên truyền thường xuyên:* Từ tháng 5/2019 đến hết năm 2020.

#### IV- Tổ chức thực hiện

1. Đảng ủy Khối cơ quan - doanh nghiệp tỉnh xây dựng kế hoạch tuyên truyền, chỉ đạo, định hướng, triển khai công tác tuyên truyền về diễn biến các hoạt động phòng, chống, khống chế dịch tả lợn Châu phi và sâu keo mùa thu; tăng cường nắm bắt, phản ánh tình hình dư luận xã hội trong Đảng bộ, kịp thời báo cáo Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy để tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội trong Đảng bộ theo chiều hướng tích cực.

2. Cấp ủy các chi, đảng bộ, các đoàn thể chính trị - xã hội trực thuộc Đảng ủy chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền về phòng, chống, khống chế dịch tả lợn Châu phi và sâu keo mùa thu đến toàn bộ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, học sinh sinh viên bằng các hình thức phù hợp với điều kiện cụ thể của từng đơn vị. Thực hiện nghiêm túc chế độ việc báo cáo, trao đổi thông tin thường xuyên theo tuần, tháng, kết thúc đợt tuyên truyền cao điểm về Đảng ủy Khối cơ quan - doanh nghiệp tỉnh (qua Ban Tuyên - vận Đảng ủy để tổng hợp).

(Có đề cương tuyên truyền và đề cương báo cáo gửi kèm theo)

Chi, đảng bộ các cơ quan khoa giáo chỉ đạo cơ quan, đơn vị đẩy mạnh tuyên truyền thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng, tuyên truyền lưu động, cổ động trực quan.

#### Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Thường vụ Đảng ủy (chỉ đạo),
- Chi, đảng bộ, đoàn thể chính trị - xã hội trực thuộc Đảng ủy Khối (thực hiện),
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ



Nguyễn Đức Nhuận

## HƯỚNG DẪN

### Báo cáo công tác tuyên truyền, dư luận xã hội về bệnh dịch tả lợn Châu Phi và sâu keo mùa thu

-----

#### 1. Báo cáo tuần

##### 1.1. Nội dung báo cáo

- Nêu ngắn gọn tại địa phương đã có dấu hiệu nghi (hoặc) có xuất hiện dịch bệnh tả lợn Châu Phi và sâu keo mùa thu chưa? diễn biến bệnh dịch và công tác phòng, chống, khống chế dịch bệnh tại địa phương (*Nếu có, có số liệu cụ thể*) ?

- Báo cáo tình hình triển khai công tác tuyên truyền dưới cơ sở (*Hợp chi bộ, hợp thôn, tổ khu phố*) về bệnh dịch (*Nêu cụ thể ở mức độ nào, đã tổ chức họp chưa? Chủ thể tuyên truyền là ai? Đối tượng nghe là ai? Nhận thức, thái độ của người dân đối với công tác phòng, chống, khống chế bệnh dịch như thế nào?*).

- Việc tiếp cận trực tiếp của người dân (*Nhất là các hộ gia đình nuôi lợn*) với các tài liệu, tờ rơi về dịch tả lợn Châu Phi (*Do Ban thú y xã, phường cung cấp*): Nêu rõ thời gian người dân được nhận các tờ rơi, tài liệu? Số lượng các tài liệu, tờ rơi được phát cho các xã, phường, thị trấn?

- Dư luận xã hội phản ánh, đánh giá về vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền đối với việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống, khống chế bệnh dịch tả lợn Châu Phi và sâu keo tại địa phương?

- Nhiệm vụ, giải pháp công tác thông tin, tuyên truyền trong thời gian tới.

- Dự báo nguy cơ, diễn biến dịch bệnh tả lợn Châu Phi và sâu keo tại địa phương?

##### 1.2. Hình thức báo cáo

Báo cáo bằng văn bản (*Gửi qua đường bưu điện hoặc email*).

##### 1.3. Thời gian nhận báo cáo

Chậm nhất 10h30 sáng thứ 6 hàng tuần.

#### 2. Báo cáo hàng tháng và báo cáo kết thúc đợt cao điểm tuyên truyền về dịch bệnh

##### 2.1. Nội dung báo cáo

- Công tác chỉ đạo, định hướng tuyên truyền về các dịch bệnh nêu trên?

- Kết quả tổ chức tuyên truyền về chủ động phòng, chống, khống chế bệnh dịch tả lợn Châu Phi và sâu keo mùa thu ?

+ Đánh giá kết quả đạt được (*Có số liệu tổng hợp cụ thể về nội dung, hình thức, số buổi tuyên truyền, nhận thức của cán bộ, đảng viên, Nhân dân....*).

+ Đánh giá ngắn gọn kết quả đạt được (hiệu quả) sau công tác thông tin, tuyên truyền phòng, chống, khống chế bệnh dịch tại địa phương.

+ Đánh giá những hạn chế, yếu kém và xác định nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém.

- Dự báo tình hình dịch bệnh tả lợn Châu Phi, sâu keo mùa thu tại địa phương trong thời gian tới.

- Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thông tin tuyên truyền trong thời gian tới.

##### 3.2. Hình thức báo cáo

Báo cáo bằng văn bản (*Gửi qua đường bưu điện hoặc email*).

**2.3. Thời gian báo cáo**

Sau 03 ngày khi kết thúc đợt cao điểm (*Theo Kế hoạch đã ban hành*) và báo cáo thường xuyên chậm nhất ngày 21 hàng tháng.

**3. Địa chỉ gửi báo cáo**

- Ban tuyên – vận Đảng ủy Khối cơ quan – doanh nghiệp tỉnh.
- Địa chỉ Email: *Lethiminhhuong.dk@gmail.com*
- Hoặc thông tin liên lạc về số điện thoại: Đồng chí Lê Thị Minh Hương, Chuyên viên Ban Tuyên Vận; Số điện thoại: 0985.666.015

**\* Lưu ý:** Các báo cáo viết ngắn gọn, đầy đủ, chính xác theo các nội dung yêu cầu.

-----

# TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN VỀ BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

-----

## I- TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

### 1. Tình hình bệnh dịch tả lợn châu phi trên thế giới

Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) lần đầu tiên được báo cáo xuất hiện tại Kenya vào năm 1921, từ đó đến nay đã xuất hiện tại nhiều nước Châu Phi, Châu Âu, Châu Á và Châu Mỹ. Trong giai đoạn từ 1921 – 1995 có hàng chục quốc gia có bệnh DTLCP và theo thông tin từ tổ chức Thú y thế giới (OIE), tính từ năm 1996 - 2019 bệnh DTLCP đã xảy ra tại hơn 60 quốc gia và từ năm 2017 đến nay đã có hơn 20 Quốc gia báo cáo có bệnh Dịch tả lợn Châu phi, số lợn bắt buộc phải tiêu hủy lên đến hàng chục triệu con và phải chi hàng chục tỷ đô la Mỹ cho công tác phòng, chống dịch bệnh.

**2. Tại Trung Quốc:** Theo thông tin từ tổ chức Thú y thế giới (OIE) và tổ chức Nông lương liên hợp quốc (FAO), từ ngày 3/8/2018 đến nay, Trung Quốc thông báo tổng cộng có 129 ổ dịch xuất hiện tại 31/33 tỉnh, thành phố, số lợn bắt buộc tiêu hủy là trên 10 triệu con để ngăn chặn bệnh DTLCP lây lan. Gần đây nhất, ngày 10/5/2019 chính quyền Hồng Kông - Trung Quốc đã tổ chức tiêu hủy trên 6.000 con lợn bị nhiễm bệnh DTLCP.

### 3. Tình hình bệnh Dịch tả lợn Châu phi tại Việt Nam

Theo thông tin từ Cục Thú y, tính đến ngày 24/5/2019 Bệnh Dịch tả lợn Châu phi đã xảy ra tại 2.296 xã, 204 huyện của 39 tỉnh thành phố, với tổng số lợn bắt buộc phải tiêu hủy là trên 1,7 triệu con. Tuy nhiên thời gian qua đã có 29 xã thuộc 12 tỉnh, thành phố đã qua 30 ngày, sau đó lại phát sinh lợn bệnh ở các hộ chăn nuôi khác trong cùng xã.

### 4. Tình hình bệnh DTLCP tại Hà Giang

Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi đã xảy ra đầu tiên ngày 20/5/2019. Tính đến ngày 23/5/2019 tổng số lợn chết và tiêu hủy: 81 con/04 hộ/03 thôn/03 xã/03 huyện (Bắc Quang, Quang Bình, Vị Xuyên) với trọng lượng 3.002 kg.

## II- CÁCH NHẬN BIẾT VÀ CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

### 1. Cách nhận biết bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

#### 1.1. Đặc điểm của bệnh

- Bệnh DTLCP là một bệnh truyền nhiễm nguy hiểm do vi rút gây ra

- Bệnh lây lan nhanh, xảy ra ở mọi loài lợn và mọi lứa tuổi lợn; bệnh không lây sang người và các loại động vật khác

- Bệnh gây thiệt hại nghiêm trọng với tỷ lệ chết cao lên đến 100%

- Vi rút DTLCP có sức đề kháng cao: ở trong thịt lợn sống hoặc nấu ở nhiệt độ không cao vi rút có thể tồn tại được 3-6 tháng; trong máu ở nhiệt độ 4<sup>0</sup>c được 18 tháng; trong giấm bông được 140 ngày; thịt khô là 300 ngày; thịt đông lạnh là 1.000 ngày; da/mỡ (kể cả đã khô) là 300 ngày...

### **1.2. Triệu chứng**

Lợn sốt cao (40,5- 42<sup>0</sup>C), lợn không ăn, lười vận động, ủ rũ, nằm chõng đống, lợn thích nằm chỗ có bóng râm hoặc gần nước.

Lợn có biểu hiện đau vùng bụng, lưng cong, di chuyển bất thường, một số vùng da trắng chuyển sang màu đỏ, đặc biệt là ở vành tai, đuôi, cẳng chân, da phần dưới vùng ngực và bụng, có thể có màu sẫm xanh tím. Trong 1-2 ngày trước khi con vật chết, có triệu chứng thần kinh, di chuyển không vững, thờ gáp, khó thở hoặc có bọt lẫn máu ở mũi, viêm mắt, nôn mửa, tiêu chảy đôi khi lẫn máu hoặc có thể táo bón, phân có chất nhầy và máu.

Lợn mang thai có thể sảy thai ở mọi giai đoạn. Tỷ lệ chết cao lên 100%.

Trở thành dạng mãn tính.

### **1.3. Bệnh tích**

Xuất huyết nhiều ở các hạch lympho ở dạ dày, gan và thận. Thận có xuất huyết điểm, lá lách to có nhồi huyết. Da có màu tối và phù nề, da vùng bụng và chân có xuất huyết. Có nhiều nước xung quanh tim và trong xoang ngực hoặc xoang bụng, có các điểm xuất huyết trên nắp thanh quản, bàng quang và bề mặt các cơ quan bên trong, túi mật sưng.

## **III- CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI**

### **1. Khi bệnh Dịch tả lợn Châu Phi chưa xảy ra**

**1.1.** Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật ở các cấp theo Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ để chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống DTLCP; phân công địa bàn, nhiệm vụ và gắn trách nhiệm cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo trong công tác phòng dịch (tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, báo cáo dịch bệnh,...).

**1.2.** Tổ chức kiểm soát chặt chẽ vận chuyển lợn, sản phẩm lợn vào địa bàn. Cụ thể: Trạm Kiểm dịch động vật Vĩnh Tuy thực hiện kiểm soát chặt chẽ nghiêm túc, quyết liệt các biện pháp, tuyệt đối không để lợn, sản phẩm của lợn không có kiểm dịch hoặc ở vùng có dịch vào địa bàn.



1.3. Thành lập Tổ công tác, Đoàn kiểm tra liên ngành các cấp để kiểm tra công tác chủ động phòng chống bệnh DTLCP tại các địa phương và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển trái phép lợn, sản phẩm của lợn trên địa bàn, thực hiện lấy mẫu theo quy định.

1.4. Tăng cường công tác truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về diễn biến, tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch theo nguyên tắc vừa bảo đảm yêu cầu phòng, chống dịch bệnh, vừa bảo vệ sản xuất, tiêu thụ sản phẩm thịt lợn, tránh gây hoang mang trong xã hội.

1.5. Thực hiện nghiêm túc quy trình kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm; lợn giết mổ phải có nguồn gốc rõ ràng, thực hiện cách ly lợn ốm và lấy mẫu khi có lợn nghi mắc bệnh; phun hóa chất khử trùng ngay sau mỗi ca giết mổ và cuối buổi chợ, cuối ngày đối với khu vực buôn bán động vật, sản phẩm động vật tại các chợ.

1.6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thành lập các Tổ giám sát dịch bệnh tại thôn, xóm để giám sát, theo dõi, báo cáo về tình hình chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh tại địa bàn hàng ngày về Ủy ban nhân dân xã. Khi có lợn ốm, chết không rõ nguyên nhân hoặc nghi mắc bệnh DTLCP người chăn nuôi, tổ giám sát phải báo ngay cho nhân viên thú y, Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan Thú y nơi gần nhất để kịp thời kiểm tra, xác minh và xử lý ổ dịch theo quy định.

1.7. Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn chủ vật nuôi thường xuyên thực hiện việc vệ sinh, sát trùng tiêu độc bằng vôi bột, hóa chất, từ hộ, gia trại, trang trại chăn nuôi lợn ra các khu vực xung quanh, nơi có nguy cơ cao; tăng cường áp dụng các biện pháp an toàn sinh học; vệ sinh, sát trùng người và phương tiện vận chuyển; có biện pháp ngăn chặn các loại chim, côn trùng, loài gặm nhấm có thể mang mầm bệnh từ bên ngoài vào; tổ chức ký cam kết với người chăn nuôi, buôn bán, giết mổ lợn thực hiện 5 “không”, gồm: **Không giấu dịch; Không mua bán, vận chuyển lợn bệnh, lợn chết; Không giết mổ, tiêu thụ thịt lợn bệnh, lợn chết; Không vớt lợn chết ra ngoài môi trường; Không sử dụng thức ăn thừa chưa qua xử lý nhiệt.**

1.8. Bố trí sẵn sàng kinh phí, vật tư, dụng cụ, hóa chất để chủ động ngăn chặn, phòng ngừa và sẵn sàng ứng phó với tình huống dịch xảy ra. Chủ động phương án giết mổ tại chỗ để giết mổ lợn trong vùng dịch (khi có nhu cầu), quỹ đất tiêu hủy lợn mắc bệnh khi có dịch xảy ra.

## 2. Khi phát hiện dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

2.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ đề nghị của Trạm Chăn nuôi và Thú y cấp huyện Quyết định công bố dịch khi có đủ điều kiện theo quy định tại khoản 2 điều 26 Luật Thú y và dịch bệnh xảy ra trong phạm vi huyện.

**2.2.** Đối với cấp xã: Thành lập các Tổ công tác như tổ tiêu hủy; chốt chặn; giám sát dịch, thông kê đàn, tuyên truyền; tiêu độc khử trùng và tổ phản ứng nhanh để thực hiện các biện pháp chống dịch;

**2.3.** Thành lập các chốt ngăn chặn việc vận chuyển lợn và sản phẩm lợn và thực hiện phun tiêu độc khử trùng các phương tiện ra vào vùng dịch

**2.4.** Giao ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo các thành viên ban chỉ đạo, các lực lượng chức năng của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Khoanh vùng ổ dịch và thực hiện vệ sinh tiêu độc khử trùng.

+ Ổ dịch là trại, các trại chăn nuôi lợn hoặc hộ gia đình chăn nuôi lợn trong 01 đơn vị cấp xã nơi phát hiện có mẫu dương tính với vi rút dịch tả lợn Châu Phi.

+ Vùng dịch là xã, phường, thị trấn nơi có ổ dịch: Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 01 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2-3 tuần tiếp theo.

+ Vùng bị dịch uy hiếp: Trong phạm vi 03 km xung quanh ổ dịch: Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 01 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2-3 tuần tiếp theo.

+ Vùng đệm: Trong phạm vi 10 km xung quanh ổ dịch, thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc với tần suất 01 lần/tuần liên tục trong vòng 1 tháng kể từ khi có ổ dịch.

- Xử lý động vật bệnh trong vùng dịch

+ Đối với các hộ (trại) lần đầu tiên phát hiện lợn bị bệnh dịch tả lợn Châu Phi thì tiêu hủy toàn bộ đàn lợn mắc bệnh trong vòng 24 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm dương tính với bệnh DTLCP.

+ Đối với các hộ (trại) khác trong cùng địa phương cấp thôn có dịch bệnh, tiêu hủy toàn đàn có lợn biểu hiện triệu chứng lâm sàng của bệnh DTLCP hoặc lợn chết không rõ nguyên nhân và xử lý ổ dịch theo quy định; không cần thiết phải lấy mẫu xét nghiệm xác định vi rút DTLCP.

+ Kỹ thuật, phương pháp tiêu hủy theo hướng dẫn ngành chuyên môn.

- Tăng cường kiểm tra việc mua bán, giết mổ, vận chuyển lợn theo quy định; nghiêm cấm việc buôn bán và vận chuyển lợn ra, vào vùng có ghi nhận lợn bệnh dịch tả lợn Châu Phi.

- Thực hiện báo cáo về Chi cục Chăn nuôi và Thú y theo quy định tại Thông tư 07/2016/TT-BNNPTNT và hàng ngày cập nhập thông tin báo cáo đột xuất.

- Về quản lý chăn nuôi, an toàn sinh học, tái đàn sau khi hết dịch

+ Tăng cường chỉ đạo chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt.

+ Định kỳ tổ chức vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán, giết mổ lợn và các sản phẩm của lợn bằng vôi bột hoặc hóa chất; hằng ngày thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn. Các nội dung cụ thể về việc vệ sinh, khử trùng tiêu độc được mô tả chi tiết tại phụ lục kèm theo.

+ Thời điểm tái đàn sau dịch: 30 ngày kể từ khi tiêu hủy lợn hoặc sản phẩm lợn bị nhiễm bệnh và đã thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo quy định, cơ sở từng bước nuôi tái đàn với số lượng khoảng 10% tổng số lợn có thể nuôi tại cơ sở. Sau khi nuôi tái đàn được 30 ngày, thực hiện việc lấy mẫu xét nghiệm, nếu tất cả các mẫu xét nghiệm đều âm tính với bệnh DTLCP, khi đó mới nuôi tái đàn với số lượng có thể lên đến 100% tổng số lợn có thể nuôi tại cơ sở.

### **2.5. Hỗ trợ người chăn nuôi có lợn phải tiêu hủy**

Thực hiện hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính Phủ như sau:

- Hỗ trợ cho chủ vật nuôi gồm: Các hộ chăn nuôi, chủ trang trại, gia trại, tổ hợp tác, hợp tác xã chăn nuôi lợn (*trừ các hộ chăn nuôi lợn liên doanh, liên kết sản xuất với các doanh nghiệp và doanh nghiệp chăn nuôi lợn trên địa bàn tỉnh*) có lợn mắc bệnh dịch tả lợn Châu Phi buộc phải tiêu hủy để phòng, chống dịch bệnh động vật lây lan, kể cả khi xuất hiện dịch bệnh nhưng chưa được công bố dịch theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Đối với lợn con, lợn thịt các loại: Hỗ trợ với mức 80% giá thị trường tại thời điểm tiêu hủy và tại các huyện, thành phố có dịch bệnh, giá lợn do cơ quan Tài chính thông báo.

- Đối với lợn nái, lợn đực giống đang khai thác: Hỗ trợ với mức bằng 1,5 lần so với mức hỗ trợ các loại lợn khác tại thời điểm tiêu hủy và tại địa phương có dịch bệnh.

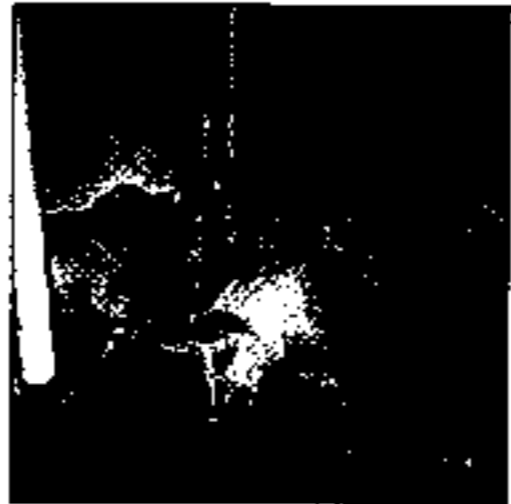
### ĐẶC ĐIỂM CỦA BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÁU PHI (DTLCP)

- Bệnh DTLCP là một bệnh truyền nhiễm nguy hiểm do vi rút gây ra
- Bệnh lây lan nhanh, xảy ra ở mọi loài lợn và mọi lứa tuổi lợn
- Bệnh gây thiệt hại nghiêm trọng với tỷ lệ chết cao lên đến 100%
- Vi rút DTLCP có sức đề kháng cao: ở trong thịt lợn sống hoặc nấu ở nhiệt độ không cao vi rút có thể tồn tại được 3-6 tháng; trong máu ở nhiệt độ 4<sup>0</sup>c được 18 tháng; trong giấm bỗng được 140 ngày; thịt khô là 300 ngày; thịt đông lạnh là 1.000 ngày; da/mỡ (kể cả đã khô) là 300 ngày...

### TRIỆU CHỨNG, BỆNH TÍCH

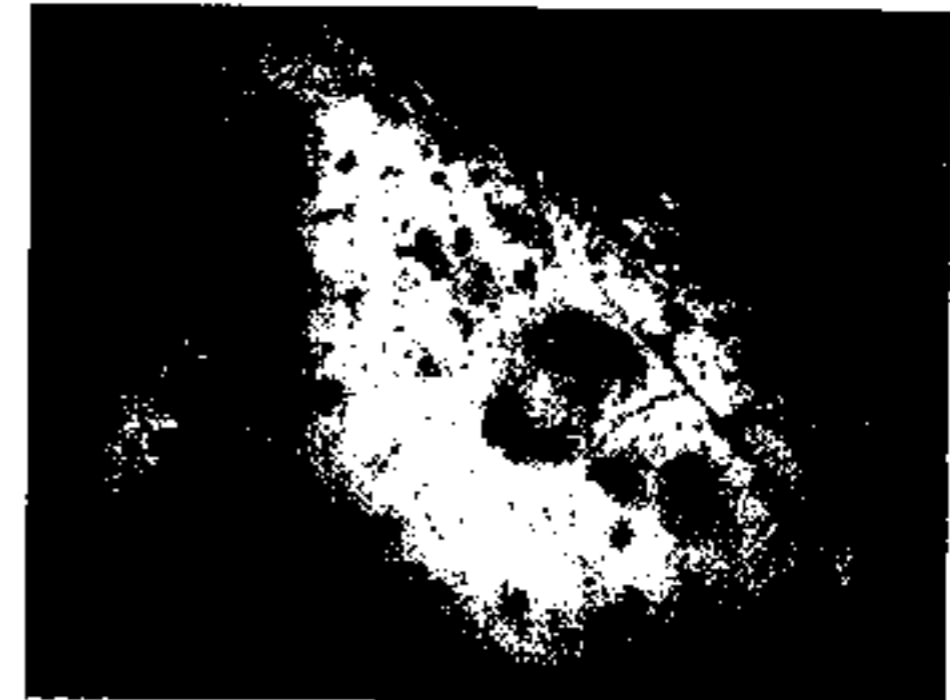
#### \* *Thể quá cấp tính*

- Chết 1-3 ngày sau khi nhiễm
- Sốt cao 40-41<sup>0</sup> C
- Bỏ ăn
- Không vận động
- Chết khi chưa có biểu hiện triệu chứng lâm sàng
- Chết đột ngột



#### • *Thể cấp tính*

- Chết 6 đến 21 ngày sau khi nhiễm
- Kiệt sức, các nốt xuất huyết xanh, tím da, chán ăn,
- Tiêu chảy ra máu, rối loạn vận động



#### \* *Những triệu chứng, bệnh tích khác*

- Da xuất hiện màu đỏ đậm đến tím xanh ở vùng tai, chân và đuôi.



Phù túi mật, gan sưng, phù phổi



Xung huyết lách, xuất huyết điểm ruột non và ruột già



Xuất huyết điểm trên thận, phù thận

## CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG

### 1. Khi chưa có bệnh DTLC

- \* Chăn nuôi đảm bảo an toàn sinh học là biện pháp phòng bệnh hiệu quả nhất và quan trọng nhất.
- \* Nghiêm cấm mọi hình thức vận chuyển, buôn bán, giết mổ, tiêu thụ lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc, kể cả hình thức cho, tặng của các tổ chức, cá nhân và cư dân khu vực biên giới.

### 2. Khi có bệnh DTLC

- \* Tiêu hủy đàn lợn nhiễm bệnh và các đàn lợn xung quanh có nguy cơ nhiễm bệnh
- \* Không điều trị lợn bệnh, lợn nghi mắc bệnh DTLC
- \* Tổ chức tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày cho đến khi công bố hết dịch; đốt tất cả chất độn chuồng
- \* Cấm vận chuyển lợn và các sản phẩm lợn, kể cả các sản phẩm đã qua chế biến chín ra khỏi vùng dịch
- \* Khoanh vùng dịch để thực hiện các biện pháp phòng, chống theo đúng quy định